

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2018/HS-ST
Ngày 26 - 11 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đình Hiệp và bà Hoàng Thị Lá.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phấn – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức K, sinh ngày 12/02/1980 tại xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nơi đăng ký thường trú: Khu 9, xã N, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Ngọc M và bà Nguyễn Thị Minh T (tên gọi khác: Nguyễn Thị T); có vợ: Đặng Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2014 bị Công an huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 16/9/2018 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Trọng B, chị Vũ Thị Mai A, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 45 phút ngày 16/9/2018 tại km 42 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Y, xã L, huyện C. Công an huyện Chi Lăng phối hợp với Đội tuần tra kiểm soát giao thông số 1, Phòng PC08 - Công an tỉnh Lạng Sơn kiểm tra xe ô tô chở khách 16 chỗ ngồi biển kiểm soát: 30U-7114 do Nguyễn Trọng B sinh năm 1983 trú tại: Khu phố D, phường T, thị xã S, tỉnh Bắc Ninh điều khiển đi hướng Lạng Sơn - Hà Nội. Kiểm tra phát hiện, thu giữ của Nguyễn Đức K (là khách đi trên xe ô tô): 01 (một) bao tải dừa màu xanh bên trong chứa 15 khối hộp; 02 (hai) túi nilon màu đen lồng vào nhau đựng bên trong 01 bao tải dừa màu xanh có chứa 10 khối hộp, bên trong mỗi khối hộp đều có 25 ống hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau thành một khối. Tổng trọng lượng 26kg. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng - vàng hồng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu đen .

Tại bản Kết luận giám định số 07/KL- PC09 ngày 18/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Nguyễn Đức K) gửi giám định có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Ngày 05/10/2018 Công an huyện Chi Lăng tiến hành tiêu hủy số pháo nổ thu giữ của Nguyễn Đức K (còn lại sau giám định).

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Đức K khai nhận: Khoảng giữa tháng 8/2018 Nguyễn Đức K tình cờ quen một người đàn ông (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ) tại Bệnh viện U, qua nói chuyện K biết người này đã từng làm việc ở Trung Quốc nên K nhờ người đó xin việc cho vợ, con K và được người đó giới thiệu giúp K kết bạn với một nười có tên tài khoản trên mạng xã hội Zalo là “X” và bảo K tự liên hệ với người này. Sau khi về nhà, K đã nhắn tin qua mạng xã hội Zalo với “X” để hỏi việc làm ở bên Trung Quốc thì được người này đồng ý (K chỉ biết người này là phụ nữ Việt Nam, sinh sống tại Trung Quốc nhưng không biết họ tên, tuổi, địa chỉ). Chiều ngày 15/9/2018, K nảy sinh ý định mua pháo mang về nhà để sử dụng trong dịp Tết nên đã nhắn tin Zalo với “X” hỏi nhờ mua hộ một ít pháo và bảo với người này hôm sau có mua được pháo luôn không để K đưa vợ, con sang Trung Quốc làm thuê thì tiện đem pháo về nhà luôn, người này đồng ý và bảo K hôm sau cứ đưa vợ, con lên ngã tư M, thành phố Z sẽ có người đón. Đến sáng ngày 16/9/2018 K đưa vợ là Đặng Thị H và con trai là Nguyễn Đức Q đi xe ô tô khách từ nhà lên Lạng Sơn. Trên đường đi, “X” nhắn tin cho K hỏi mua loại pháo gì, K nhắn tin lại là mua loại pháo giàn nhưng K không nói mua số lượng bao nhiêu. Khi K và vợ, con xuống xe ở khu vực ngã tư M, thành phố Z, K nhắn tin cho “X” thì người này bảo K cứ đi vào quán ăn cơm, sẽ có người ra đón. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, khi K đang ngồi ở trước cửa quán cơm uống nước thì nhìn thấy một chiếc xe ô tô chở

khách loại 07 chỗ ngồi, màu trắng (không nhớ biển kiểm soát) do một người đàn ông điều khiển (không biết họ tên, tuổi, địa chỉ) đỗ trước cửa quán cơm. Người đàn ông này hỏi K “có phải là anh K không”, K bảo “phải”, rồi người này nói “có người gửi hàng cho anh”. K đi ra chỗ xe ô tô đỗ, người đàn ông này mở cốp xe đưa xuống cho K một bao tải dứa màu xanh và bọc túi nilon màu đen (K không mở ra kiểm tra nhưng biết bên trong là pháo). Sau đó, K hỏi người đàn ông lái xe ô tô “chị ấy có nhắn gì không” thì người đàn ông nói “chị ấy nhắn là đưa cho 2.900.000đ” (hai triệu chín trăm nghìn đồng), K đưa 2.900.000đ cho người đàn ông lái xe ô tô. Ngay sau đó có xe ô tô chở khách 16 chỗ ngồi biển kiểm soát: 30U-7114 đi tuyến Lạng Sơn - Hà Nội do Nguyễn Trọng B điều khiển và Vũ Thị Mai A (sinh năm 1986) là phụ xe (đồng thời là chủ xe) đến đón khách, B hỏi K “đi Hà Nội không”, K đồng ý. B hỏi tiếp “có đồ gì không”, K chỉ vào bao tải dứa màu xanh và bọc túi nilon màu đen, B bê bao tải dứa màu xanh và bọc túi nilon màu đen của K vào cốp đằng sau xe ô tô. Lúc này vợ, con K vẫn ngồi ở quán cơm còn K lên xe ô tô biển kiểm soát: 30U-7114 đi về Hà Nội. Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, khi xe ô tô đi đến km 42 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Y, xã L, huyện C thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Đối với người đàn ông đã giới thiệu giúp K kết bạn với tài khoản có tên trên mạng xã hội Zalo là “X”; người phụ nữ có tên tài khoản trên mạng xã hội Zalo là “X” đã bán pháo cho Nguyễn Đức K và người đàn ông lái xe ô tô chở pháo đến cho K ở khu vực ngã tư M, thành phố Z. Do không có thông tin cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng không thể tiến hành điều tra, xác minh. Đối với Đặng Thị H và Nguyễn Đức Q hiện tại đã đi Trung Quốc làm thuê, không có mặt tại địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng sẽ tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với lái xe Nguyễn Trọng B và phụ xe Vũ Thị Mai A không biết số hàng trong bao tải dứa màu xanh và bọc túi nilon màu đen của K là pháo nên không có cơ sở xử lý.

Cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức K về tội Vận chuyển hàng cấm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức K đã khai nhận hành vi mua pháo nổ vận chuyển về để sử dụng và toàn bộ nội dung vụ án.

Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên trình bày bản luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đức K theo tội danh và điều luật như trên. Sau

khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức K phạm tội: Vận chuyển hàng cấm. Xử phạt bị cáo từ 20 tháng đến 26 tháng tù. Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng do bị cáo là hộ nghèo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 bao tải dừa màu xanh, 02 túi ni lon màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng - vàng hồng số sê ri 8559IRDAP7RG45GM, trong máy có lắp 01 sim điện thoại.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức K 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu đen số IMEI 013667002 565043 trong máy có lắp 01 sim điện thoại.

Bị cáo Nguyễn Đức K không có ý kiến tranh luận, bị cáo thừa nhận việc xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức K khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Chi Lăng lập ngày 16/9/2018, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi, có đủ cơ sở để kết luận:

[3] Hồi 13 giờ 45 phút ngày 16/9/2018 tại km 42 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn Y, xã L, huyện C. Công an huyện Chi Lăng phát hiện Nguyễn Đức K đang có hành vi vận chuyển 26kg pháo nổ trên xe ô tô chở khách biển kiểm soát: 30U-7114 do Nguyễn Trọng K điều khiển. Nguồn gốc số pháo nổ trên do K mua của một người phụ nữ có tên trên mạng xã hội Zalo là “X” với giá 2.900.000đ và được một người đàn ông giao pháo cho ở khu vực ngã tư M, thành phố Z. Mục đích K vận chuyển về nhà ở Phú Thọ để sử dụng.

[4] Bị cáo Nguyễn Đức K là người có năng lực trách nhiệm hình sự, vì vậy có đủ khả năng để nhận thức việc vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích có pháo để sử dụng (đốt trong dịp lễ tết) bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua pháo ở thành phố Z và vận chuyển pháo nổ với số lượng là 26 kg. Bị cáo đã vi phạm các quy định như: Chỉ thị 406/CT-TTg ngày 08/8/1994 của Thủ tướng chính phủ về việc cấm vận chuyển, buôn bán và đốt pháo. Nghị quyết số 05/CP ngày 11/10/1997 của Chính phủ về việc cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo, Nghị định số 36/2009/NĐ-CP của Chính phủ về Quản lý, sử dụng pháo. Vậy đã có đủ các căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Đức K phạm tội Vận chuyển hàng cấm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đức K là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về kinh tế. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản pháp luật: Cấm vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo, bị cáo biết nhưng vẫn vi phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố bị cáo là có căn cứ đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[6] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức K.

[7] Về tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo nhất thời, bột phát nảy sinh ý định mua pháo nổ đem về đốt; về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt, năm 2014 đã bị xử phạt vi phạm hành chính; về tình tiết tăng nặng: Không có; về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Đức K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cho bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, tu dưỡng, sớm trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật.

[8] Trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thấy rằng bị cáo Nguyễn Đức K có 02 tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân không tốt đã bị xử phạt hành chính về tội đánh bạc, hành vi phạm tội của bị cáo ảnh hưởng xấu đến việc đấu tranh phòng và chống các vi phạm về kinh tế nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm, răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời tăng cường giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[9] Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nhằm mục đích kiến lời, bị cáo không có tài sản riêng thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng đã tiến hành tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ thu giữ của bị cáo là đúng pháp luật.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 bao tải dưa màu xanh, 02 túi ni lon màu đen.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng - vàng hồng số sê ri 8559IRDAP7RG45GM, trong máy có lắp 01 sim điện thoại.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức K 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu đen số IMEI 013667002 565043 trong máy có lắp 01 sim điện thoại.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đức K có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức K phạm tội: Vận chuyển hàng cấm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức K 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 16/9/2018.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 bao tải dừa màu xanh, 02 túi ni lon màu đen.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng - vàng hồng số sê ri 8559IRDAP7RG45GM, trong máy có lắp 01 sim điện thoại.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức K 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, màu đen số IMEI 013667002 565043 trong máy có lắp 01 sim điện thoại.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng ngày 15/11/2018).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức K phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- Cơ quan điều tra CA huyện Chi Lăng;
- THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ CA huyện Chi Lăng;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thế Khuynh